

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: Chủ nghĩa xã hội khoa học

ĐỀ TÀI: Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay

Giảng viên hướng dẫn : Nguyễn Thế Hùng

Sinh viên thực hiện : Phạm Văn Đạt

Lớp : K22 KTDTA

Mã sinh viên : 22A4070148

Hà Nội, ngày 14 tháng 1 năm 2021

Mở đầu

Cách mạng xã hội chủ nghĩa là cuộc đấu tranh bền bỉ, kiên trì và đầy khó khăn để đem lại tự do, bình đẳng cho nhân dân. Dưới sự lãnh đạo tài tình của Đảng và Bác Hồ, dân tộc Việt Nam đã bảo vệ vững vàng Tổ quốc và đang từng bước xây dựng một nhà nước xã hội chủ nghĩa to đẹp hơn, giàu có hơn, sánh vai cùng bè bạn năm châu.

Có được thành quả to lớn này, dân tộc ta đã trải qua bao khó khăn, mất mát và hi sinh, mỗi người dân là một chiến sĩ nhất loạt đồng tâm đoàn kết trong một mặt trận dưới sự lãnh đạo của Đảng, đó là cuộc đấu tranh của toàn dân tộc. Ngay từ những ngày đầu Đảng ta đã xác định dùng chiến tranh vũ trang để giành chính quyền, xây dựng khối liên minh công - nông - trí thức trong đó giai cấp công nhân là lực lượng tiên phong tiến lên giành độc lập. Đây là sự sáng suốt của Đảng ta, khẳng định vai trò to lớn của liên minh công - nông - trí thức trong cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Ở nước ta, Đảng ta đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào con đường đấu tranh cách mạng. Từ ngày đầu khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã thành lập khối liên minh trong mặt trận dân tộc. Đảng khẳng định: lực lượng cách mạng chủ chốt là công nhân, nông dân, nhưng cách mạng cũng cần có lực lượng trí thức... công nhân, nông dân, trí thức cần phải đoàn kết thành một khối. Với những đặc trưng cơ bản trong xã hội Việt Nam, liên minh công - nông - trí thức có nhiều thuận lợi đem đến tiền đề cho sự phát triển.

Trong giai đoạn mới xây dựng Nhà nước chủ nghĩa xã hội Việt Nam, liên minh công - nông - trí thức tiếp tục được Đảng và Nhà nước khẳng định là một yếu tố tất yếu, một nhu cầu khách quan để giai cấp công nhân giữ vững

vai trò lãnh đạo, giai cấp nông dân được giải phóng và sự phát triển của tầng lớp trí thức.

Như vậy, liên minh công - nông - trí thức là một tất yếu khách quan trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, đặc biệt ở Việt Nam, khối liên minh này được vận dụng sáng tạo và hoàn cảnh nước ta. Nghiên cứu đề tài ***“Cơ cấu xã hội, giai cấp, tầng lớp trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay”*** em muốn tìm hiểu tầm quan trọng của việc liên minh công - nông - trí thức ở Việt Nam để tìm ra những thuận lợi, khó khăn đồng thời tìm hiểu thực trạng của khối liên minh trong giai đoạn hiện nay; thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, từ đó có những kiến nghị tăng cường đoàn kết khối liên minh công - nông - trí thức, tạo động lực phát triển đất nước.

Trong quá trình tìm hiểu và nghiên cứu, em vẫn còn nhiều thiếu sót, mong thầy cô đóng góp ý kiến để bài tiểu luận này đạt được kết quả tốt hơn. Em xin chân thành cảm ơn .

NỘI DUNG

I. MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ LÝ LUẬN VỀ TÍNH TẤT YẾU CỦA LIÊN MINH GIỮA GIAI CẤP CÔNG NHÂN VỚI NÔNG DÂN VÀ TRÍ THỨC.

Đầu tiên chúng ta đi tìm hiểu một số khái niệm cơ bản như giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, tầng lớp trí thức và liên minh công - nông - trí thức.

Giai cấp công nhân - con đẻ của nền đại công nghiệp tư bản chủ nghĩa, là giai cấp đại biểu cho lực lượng sản xuất tiên tiến, cho phương thức sản xuất hiện đại. Đây là những người trực tiếp hoặc gián tiếp vận hành công cụ sản xuất nhưng lại không có tư liệu sản xuất, phải bán sức lao động cho nhà tư

bản và bị nhà tư bản bóc lột về giá trị thặng dư. Vì vậy họ chính là giai cấp lãnh đạo trong cuộc đấu tranh đi lên chủ nghĩa xã hội.

Giai cấp nông dân là giai cấp của những người lao động sản xuất vật chất trong nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp... trực tiếp sử dụng một tư liệu sản xuất cơ bản và đặc thù, gắn với thiên nhiên là đất, rừng, biển để sản xuất ra nông sản, đặc biệt.

Theo quan niệm của chủ nghĩa Mác-Lênin, trí thức là những người lao động trí óc phức tạp và sáng tạo, là những người có đủ trình độ, học vấn, có chuyên môn cao trong mọi lĩnh vực lao động của mình. Trí thức còn là những người quan tâm và có chính kiến trước những vấn đề chính trị xã hội thời cuộc.

Liên minh là một khối liên kết các lực lượng hoạt động vì mục đích chung. Liên minh của giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức là một liên minh kết hợp đúng đắn các lợi ích về chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội tạo nên sức mạnh tổng hợp cho cuộc chiến đấu và chiến thắng kẻ thù, đem lại lợi ích cho tuyệt đại đa số nhân dân lao động trong đấu tranh cách mạng cũng như trong xây dựng chủ nghĩa xã hội.

1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về tính tất yếu của liên minh trong cách mạng xã hội chủ nghĩa.

- Quan điểm của C. Mác và Ph. Ăngghen: Tổng kết thực tiễn các phong trào công nhân ở châu Âu cuối thế kỷ XIX, các ông đã chỉ ra nguyên nhân thất bại của nhiều cuộc đấu tranh của công nhân chủ yếu là vì đã không tổ chức liên minh với “người bạn đồng minh tự nhiên” của mình là nông dân. Do vậy, các cuộc cách mạng vô sản đã trở thành những “bài đơn ca ai điếu” (cuộc cách mạng Đức 1848).

- Quan điểm Lênin: *“Chuyên chính vô sản là một hình thức đặc biệt của liên minh giai cấp giữa giai cấp vô sản, đội tiên phong của những người*

lao động, với đông đảo những tầng lớp lao động không phải vô sản (tiểu tư sản, tiểu chủ, nông dân, trí thức... ” (V.I. Lênin, Toàn tập, tập 38, tr 452). Như vậy, theo Lênin, trong thời đại hiện nay, không thể tuyệt đối hóa liên minh giữa các giai cấp mà bỏ qua các tầng lớp lao động đông đảo và quan trọng khác. Trái lại, có thể và cần phải liên minh giai cấp với các tầng lớp xã hội theo một mục tiêu chung do giai cấp vô sản lãnh đạo.

Có thể nói, luận điểm về liên minh giai cấp công nhân, nông dân với các tầng lớp lao động khác là một trong những nội dung rất cơ bản của học thuyết Mác - Lênin,, được Mác - Ăngghen đưa ra từ khoảng giữa thế kỷ XIX trên cơ sở tổng kết và khái quát thực tiễn đấu tranh cách mạng của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Luận điểm trên đã được Lênin phát triển trong điều kiện lịch sử mới của cách mạng nước Nga và thực tiễn phong trào cách mạng thế giới. Nội dung cốt yếu nhất của luận điểm nói trên khẳng định: giai cấp công nhân chỉ có thể hoàn thành sứ mạng lịch sử toàn thế giới của mình khi liên minh với các giai cấp và tầng lớp lao động khác mà trước hết là với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức và lãnh đạo họ tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng.

2. Cơ sở lý luận của Hồ Chí Minh về việc thực hiện ở Việt Nam.

Đảng ta, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh là quán triệt và sớm vận dụng sáng tạo luận điểm về liên minh giai cấp nói trên vào đường lối cách mạng Việt Nam, nhờ vậy đã lãnh đạo, đoàn kết các tầng lớp nhân dân đấu tranh làm nên cuộc cách mạng Tháng Tám thắng lợi, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, thực hiện mục tiêu và con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta.

Quan điểm của Bác là: “Chỉ có khối liên minh công - nông - trí thức do giai cấp công nhân lãnh đạo mới có thể kiên quyết và triệt để đánh đổ các thế lực phản cách mạng, giành chính quyền và củng cố chính quyền của nhân dân lao động, hoàn thành nhiệm vụ của cách mạng dân tộc dân chủ nhà nước và

tiến lên chủ nghĩa xã hội” (Hồ Chí Minh toàn tập Nxb Sự thật, Hà Nội, 1984). Tháng 2/1951, trong Chính cương Đảng Lao động Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng chỉ rõ: “Công, Nông, trí phải đoàn kết thành một khối”. Trong Cương lĩnh Đại hội II của Đảng cũng ghi: “chính quyền dân chủ của nhân dân dựa vào Mặt trận Dân tộc Thống nhất, lấy liên minh công nhân - nông dân và lao động trí thức làm nền tảng do giai cấp công nhân lãnh đạo”. Năm 1991 Đại hội lần thứ VII của Đảng thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, một lần nữa khẳng định luận điểm “liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức, do giai cấp công nhân lãnh đạo” và coi đó là nền tảng của việc xây dựng Nhà nước của dân, do dân và vì dân.

Về thực chất của liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức (đội ngũ trí thức) là nguyên tắc về sự kết hợp các lợi ích mà suy cho cùng là lợi ích kinh tế. Một sự kết hợp đúng sẽ tạo ra sức mạnh, làm động lực cho sự phát triển xã hội, đất nước. Từ nguyên tắc chung nêu trên, liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức còn bao hàm những nội dung cụ thể về liên minh chính trị, liên minh về kinh tế và liên minh về xã hội.

II. LIÊN MINH GIAI CẤP CÔNG NHÂN - NÔNG DÂN - TẦNG LỚP TRÍ THỨC

1. Thuận lợi và khó khăn

Do nước ta xây dựng chủ nghĩa xã hội từ một điểm xuất phát thấp nên liên minh là nhu cầu tất yếu với ba tầng lớp cơ bản: công nhân, nông dân, trí thức và tầng lớp lao động.

Liên minh giai cấp công nhân - nông dân - trí thức ở nước ta có rất nhiều thuận lợi đem đến tiền đề cho sự phát triển. Giai cấp công nhân ra đời muộn nhưng sớm nắm được đường lối cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản. Giai cấp công nhân nước ta xuất thân từ tầng lớp nông dân nên có

sự gắn kết chặt chẽ với tầng lớp nông dân. Trong khi đó, nông dân chiếm phần lớn ở một nước phong kiến như nước ta.

Tuy nhiên, liên minh công - nông - trí thức còn gặp phải rất nhiều khó khăn. Do sự du nhập tư bản phương Tây nên có sự phân tầng về trình độ văn hóa, chuyên môn, giác ngộ chính trị giữa các giai cấp. Nông dân tuy đông nhưng tồn tại nhiều tàn tích nặng nề của tư tưởng phong kiến, sản xuất nhỏ lẻ. Công nhân xuất thân từ nông dân nên còn nhiều hạn chế tác phong lao động. Tầng lớp trí thức Việt Nam lại có tư tưởng “quan văn - phò chính thống” tức là thích được chính quyền sử dụng. Sự chênh lệch lớn giữa ba giai cấp do kinh tế chưa phát triển là một khó khăn lớn đối với liên minh.

2. Thực trạng liên minh giai cấp công - nông - trí thức ở Việt Nam.

2.1. Giai cấp công nhân

Giai cấp công nhân nước ta hiện nay chiếm 6% dân số, về cơ cấu thành phần kinh tế, công nhân trong các doanh nghiệp nhà nước từ chỗ là đại diện cho toàn bộ giai cấp công nhân trong các doanh nghiệp nhà nước thời kỳ trước đây, nay chỉ một số lượng và một tỉ lệ thấp so với công nhân trong các doanh nghiệp nhà nước. Tỷ lệ công nhân nhà nước tỷ lệ với tốc độ quy mô đổi mới doanh nghiệp nhà nước dẫn đến một số lượng lớn công nhân ngày nay thuộc diện dôi dư thất nghiệp. Cơ cấu thành phần của công nhân phức tạp có khi là công nhân nhưng lại sống bằng nghề phụ hoặc kinh doanh hộ cá thể. Giai cấp công nhân nước ta, về cơ cấu ngành nghề, chủ yếu làm việc trong những ngành công nghiệp truyền thống. Thời kỳ đầu, công nhân làm trong các ngành nghề dịch vụ tăng nhanh cùng với tốc độ công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Xu hướng phát triển của bộ phận công nhân trí thức sẽ tăng nhanh cùng với mức độ phát triển của kinh tế tri thức ở nước ta. Chính sự đa dạng, phức tạp về nguồn gốc, cơ cấu, sự không đồng nhất về chất lượng và sự phân hóa, phân tầng trong nội bộ giai cấp, giữa các bộ phận công nhân trong các ngành

nghề và thành phố kinh tế, đã làm suy yếu tính thống nhất, sức mạnh đoàn kết và địa vị xã hội của giai cấp công nhân hiện nay so với thời kỳ trước đổi mới. Tuy vậy, sự xuất hiện và ngày càng lớn mạnh về số lượng và chất lượng của bộ phận công nhân trí thức ở nước ta hiện nay là một trong những yếu tố cơ bản tiếp tục đảm bảo cho sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam trong giai đoạn phát triển hiện nay.

Về kinh tế, ngoài bộ phận nhỏ công nhân trí thức có thu nhập cao, bộ phận công nhân trong các doanh nghiệp nhà nước ở một số lĩnh vực có tính độc quyền, có mức thu nhập khá, còn lại phần lớn công nhân nước ta có mức thu nhập rất thấp.

Về chính trị và uy tín xã hội, công nhân chưa có địa vị bằng tầng lớp trí thức, tầng lớp công chức, viên chức. Ngay trong các doanh nghiệp nhà nước, quyền lực và vai trò của công nhân còn bị hạn chế, họ có rất ít khả năng đấu tranh với các ông chủ dù chỉ nhằm bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình.

Nền kinh tế nhiều thành phần trong thời kỳ quá độ nên sự biến động thường xuyên, ngày càng đa dạng, phức tạp, không thuần nhất về số lượng, chất lượng của giai cấp công nhân Việt Nam.

- Sự giảm sút nhanh chóng về số lượng công nhân.
- Sự đa dạng, phức tạp, không thuần nhất và phân hóa.
- Phản ánh sự đa dạng, đan xen, hỗn hợp của các thành phần kinh tế.
- Sự mất cân đối về cơ cấu đội ngũ công nhân giữa các thành phần, ngành kinh tế, trên các địa bàn dân cư, giữa số lượng và chất lượng.
- Sự già hóa, đứt đoạn và giảm đi của đội ngũ công nhân lâu năm.

Tình hình phát triển về số lượng, cơ cấu đa dạng, phức tạp, không thuần nhất, thường xuyên biến động như trên, đã và đang dẫn đến một thực trạng về chất lượng giai cấp công nhân: đang có sự yếu kém về nhiều mặt và

sự phân hóa, không thuần nhất giữa các bộ phận của đội ngũ công nhân Việt Nam hiện nay.

- Trình độ văn hóa, tay nghề thấp và không đồng đều. Trình độ kỹ thuật, kiến thức quản lý kinh tế, khả năng nghề nghiệp của công nhân còn thấp.

- Bộ phận công nhân xuất thân từ nông dân chiếm đại đa số trong giai cấp công nhân. Họ mang theo lối suy nghĩ, tầm nhìn của người nông dân, quan hệ xã hội và cả lối sống nông thôn vào trong giai cấp công nhân.

- Vấn đề lớn nhất nổi lên trong các năm qua là, giai cấp công nhân chưa thể đóng vai trò chủ đạo trong đời sống xã hội, nhất là trong sản xuất, kinh doanh, phân phối.

- Một bộ phận trong giai cấp chưa có trình độ chính trị, phẩm chất giai cấp giảm, kỷ luật lao động, tác phong công nhân kém.

- Một bộ phận công nhân bị thoái hóa và tha hóa nghiêm trọng về lao động, phẩm chất giai cấp và lối sống.

Giai cấp công nhân Việt Nam lãnh đạo cách mạng thông qua Đảng tiên phong của nó là Đảng Cộng sản Việt Nam. Khi nói giai cấp công nhân lãnh đạo là nói đến toàn bộ giai cấp như một chỉnh thể chứ không phải từng nhóm, từng người cá biệt. Xét về thành phần xuất thân, ở nước ta có nhiều đảng viên không phải là công nhân. Nhưng bất cứ đảng viên nào cũng phải đứng trên lập trường giai cấp công nhân thể hiện có lý tưởng, ở lý luận Mác - Lênin và đường lối cách mạng, ở tinh thần kiên quyết cách mạng trong cuộc đấu tranh để thực hiện sứ mệnh của giai cấp công nhân vì lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và cả dân tộc. Họ là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, là cơ sở xã hội chủ yếu nhất của Đảng và Nhà nước, là hạt nhân vững chắc trong liên minh công - nông - trí thức, nền tảng của khối đại đoàn kết dân tộc.

2.2. Giai cấp nông dân.

Tiến trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước chủ yếu làm giảm tỷ lệ giai cấp nông dân trong xã hội, số lượng nông dân giảm đi, số hộ và lao động thuần nông giảm, tỷ lệ nông dân tập thể giảm đi rất nhiều. Kết cấu giai cấp nông dân trở nên phức tạp, gồm nhiều bộ phận, nhiều tầng lớp, nhiều nhóm. Sự phân tầng, phân hóa giàu nghèo phát triển nhanh trong nội bộ giai cấp nông dân, giữa các địa phương, vùng, miền khác nhau, phụ thuộc vào mức độ tri thức và kỹ năng, khả năng tiếp cận các nguồn lực, mức độ phát triển của thị trường và sự giúp đỡ của chính quyền đối với người nông dân. Nói cách khác, sự giàu có phát triển của nông dân phụ thuộc vào sự liên kết giữa Nhà nước, nhà nông, nhà khoa học, nhà doanh nghiệp. Cái mới trong nông dân so với thời kỳ trước đổi mới là sự xuất hiện của các chủ trang trại. Tình trạng một bộ phận nông dân rời khỏi đất canh tác, bỏ nghề truyền thống trong khi có ít cơ hội để chuyển sang những nghề phi nông nghiệp, và trở thành giai cấp khác. Nhiều nông dân giàu xổi nhờ bán đất ở khu vực đô thị hóa nhưng sau đó lại rơi vào tình trạng nghèo đói. Đặc biệt cần lưu ý là những bất ổn về xã hội và an ninh nước ta mấy năm gần đây đều xảy ra ở khu vực nông thôn. Nguyên nhân cơ bản của tình trạng này là sự yếu kém, xa dân của đội ngũ cán bộ và hệ thống chính trị cơ sở. Tình trạng này sẽ giảm đi sức mạnh của giai cấp nông dân, của khối đại đoàn kết dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Thực trạng diễn ra là, cơ cấu giai cấp nông dân sẽ đa dạng, phức tạp và hình thành một bộ phận công nhân nông nghiệp, phong cách lao động của người sản xuất nhỏ giảm dần. Đội ngũ những người lao động thủ công nghiệp, dịch vụ kỹ thuật dịch vụ sinh hoạt và lưu thông tăng lên. Đặc biệt là, một bộ phận nông dân lao động mang tính chất trí thức xuất hiện ngày càng nhiều, do đó, tính chất nông dân thuần túy ngày càng giảm đi. Tính chất nông dân - công nhân, nông dân - trí thức, nông dân - tiểu thương, nông dân - thợ

thủ công,... Sự phân tầng, phân hóa giàu nghèo phát triển nhanh. Đội ngũ những người nông dân chuyên đi làm thuê, bán sức lao động xuất hiện và phát triển. Bộ phận nông dân tập thể dưới những hình thức hợp tác mới sẽ từng bước được hình thành và phát triển. “Trung nông” sẽ là nhân vật trung tâm trong giai cấp nông dân, trong nông thôn. Các bộ phận giai cấp nông dân gồm: chủ trang trại, nông dân sản xuất cá thể, nông dân làm thuê, xã viên của các hợp tác xã kiểu mới. Đồng thời cũng có sự xuất hiện vai trò kép của nhiều người là công chức nhưng mua ruộng làm chủ trang trại nên họ vừa làm công chức, trí thức vừa làm chủ trang trại.

2.3. Tầng lớp trí thức.

Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và sự công nghiệp hoá, hiện đại hoá đòi hỏi ngày càng nhiều về tri thức khoa học, công nghệ và năng lực sáng tạo, kinh doanh. Trí thức là tầng lớp - lực lượng có ưu thế về các nguồn năng lực trên.

Tuy nhiên, đội ngũ trí thức hiện nay cũng có sự phân hóa. Về chính trị, trí thức chiếm một tỷ lệ lớn trong đội ngũ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị, nhất là ở cấp tỉnh - thành và Trung ương. Về văn hóa, trình độ học vấn, chất lượng của đội ngũ trí thức chưa tương xứng với số lượng có hiện tượng mua bằng cấp để “chạy chức, chạy quyền”; các gia đình khá giả thì chạy đua cho con em du học nước ngoài, xuất hiện nguy cơ một bộ phận trí thức mất gốc, trọng ngoại, giảm sút ý thức dân tộc.

Nhìn chung, đội ngũ trí thức nước ta có truyền thống yêu nước, có tinh thần đoàn kết dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng. Truyền thống đó sẽ được tiếp tục phát huy trong thời kỳ mới nếu chúng ta giải quyết được những vấn đề nổi cộm phát sinh.

Trong tầng lớp trí thức đang diễn ra quá trình biến đổi nhanh chóng về cơ cấu, lượng và chất; phong phú về cơ cấu ngành; đa dạng về nguồn đào tạo,

về thành phần xã hội - giai cấp xuất thân; sự phân hóa về thu nhập, phân hóa giàu nghèo, phân tầng, phân hóa về lối sống, về quan điểm tư tưởng... Đi liền với vấn đề đó là sự nảy sinh và tất yếu nảy sinh tính chất phức tạp trong tầng lớp trí thức về cơ cấu xã hội, về ý thức, quan điểm chính trị. Một số trí thức đồng thời là những doanh nghiệp năng động, những chủ trang trại, đa phần trí thức là người trung lưu. Số đông trí thức yêu nước, tán thành lý tưởng chủ nghĩa xã hội.

Theo sự phát triển của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và theo sự vận hành của cơ chế thị trường thì các đơn vị sự nghiệp ngày càng tăng lên, do vậy lực lượng viên chức ngày càng phát triển đông đảo. Ngày càng, lực lượng công chức, viên chức, quân nhân chuyên nghiệp ngày càng được bảo đảm một cuộc sống ở mức trung lưu. Tuy có hoặc không tham gia (cả trực tiếp và gián tiếp) vào các hoạt động kinh doanh, song với mức sống trung lưu và chiếm một tỷ lệ không nhỏ trong dân cư (1 đến 2 triệu người) và hoạt động ở những khâu quan trọng của các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội... của đất nước nên nhóm xã hội này đóng một vai trò đáng kể vào các quá trình phát triển của đất nước.

2.4. Liên minh công - nông - trí thức.

Tóm lại, liên minh giai cấp công nhân - nông dân- trí thức có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với việc củng cố khối đại đoàn kết dân tộc ở Việt Nam trong mọi thời kỳ cách mạng. Đại hội X của Đảng (tháng 4 - 2006) khẳng định “Đại đoàn kết dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, dưới sự lãnh đạo của Đảng, là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam”.

Hiện nay nước ta đang đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, phát triển kinh tế thị trường, hội nhập sâu vào kinh tế thế giới trong điều kiện khoa học công nghệ thế giới phát triển hết sức nhanh chóng. Điều đó đòi hỏi phát triển mạnh mẽ kinh tế công nhân, và nông nghiệp, mở rộng

giao lưu hàng hóa giữa thành thị và nông thôn, bảo đảm lợi ích của nông dân, từng bước đưa nông dân lao động vào những hợp tác xã sản xuất từ thấp đến cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa bảo đảm đời sống vật chất và nâng cao dần trình độ văn hóa, khoa học kỹ thuật, ý thức giác ngộ xã hội chủ nghĩa cho công nhân, đó là những phương hướng và nội dung cơ bản để duy trì và củng cố khối liên minh công - nông - trí thức.

Bên cạnh những nhà khoa học quản lý và Khoa học xã hội, số đông những nhà trí thức khoa học công nghệ đã có nhiều sáng chế, phát minh được áp dụng vào sản xuất và đời sống. Việc lai tạo nhiều giống cây và giống con cho năng suất cao, đã làm cho nền nông nghiệp nước ta có những đóng góp quan trọng vào chương trình lương thực, thực phẩm thế giới. Trong thực tế, tầng lớp trí thức đã là lực lượng xung kích, nòng cốt của hơn 40 triệu lao động nước ta, đang xây dựng và bảo vệ đất nước.

Trong đường lối đổi mới, Đảng ta đã coi khoa học và công nghệ là một động lực mạnh mẽ của sự nghiệp đổi mới. Khi thực hiện mục tiêu kinh tế - xã hội do Đại hội X đề ra, không thể tách rời việc xây dựng một nền nông nghiệp toàn diện theo hướng sản xuất hàng hóa với các mục tiêu phát triển kinh tế hỗ trợ cho nông nghiệp như công nghiệp nặng, kết cấu hạ tầng và các ngành văn hóa xã hội. Không những thế cần chú trọng xây dựng giai cấp công nhân, nông dân và đội ngũ trí thức.

Cần nhanh chóng đưa Nghị quyết Trung ương lần thứ 6, 7 khóa X vào thực tiễn. Đối với công nhân, cần có những biện pháp cụ thể tuyên truyền, giáo dục nâng cao giác ngộ giai cấp và trình độ hiểu biết về mọi mặt để xứng đáng với vị trí giai cấp tiên phong của cách mạng, đồng thời chăm lo đời sống vật chất và văn hóa, tạo ra những điều kiện cần thiết để giai cấp công nhân hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình.

Đối với trí thức, điều quan trọng để phát huy là bảo đảm quyền tự do sáng tạo, đánh giá đúng năng lực và tạo điều kiện năng lực của đội ngũ này.

Giải quyết thỏa đáng mối quan hệ giữa Nhà nước với nông dân, ngoài thuế là nghĩa vụ bắt buộc duy nhất, mối quan hệ trao đổi đều là quan hệ mua bán hàng hóa, dựa trên cơ sở vận dụng đúng quy luật giá trị. Đó là quan hệ thuận mua, vừa bán, thật sự bình đẳng.

3. Một số biện pháp tăng cường liên minh giai cấp công - nông dân và đội ngũ trí thức:

Việc củng cố liên minh giai cấp công nhân, nông dân và đội ngũ trí thức trong những năm tới là một trong những nhiệm vụ trọng yếu của cả hệ thống chính trị. Để tăng cường liên minh công - nông - trí thức cần: Trước hết, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, liên kết chặt chẽ và có hiệu quả trong sản xuất; phát triển mạnh mẽ công nghiệp chế biến, nâng cao giá trị nông sản; Hai là, thu hút lao động nông nghiệp dôi dư vào sản xuất công nghiệp khi ứng dụng máy móc, công nghệ vào nông nghiệp; giải quyết việc làm lâu dài, bền vững cho nông dân khi thu hồi đất nông nghiệp. Tích cực thu mua sản phẩm nông nghiệp thông qua hợp đồng kinh tế; Hỗ trợ vốn cho nông dân mở rộng gia trại, trang trại; Ba là, đẩy mạnh nhân dân khoa học công nghệ, chế tạo máy móc, giống cây con cho năng suất cao để chuyển giao cho nông nghiệp, nông dân sản xuất. Cụ thể là:

Hỗ trợ nhập thiết bị máy móc cho nông dân. Việc đưa cơ giới hóa vào một số khâu nặng nhọc trong sản xuất nông nghiệp như làm đất, thu hoạch, vận chuyển... góp phần giải phóng sức lao động cho người nông dân, nâng cao năng suất cây trồng, từng bước đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn. Đồng thời hạn chế mặt trái của vấn đề này như sự dôi dư lao động, hàng hóa nhiều nhưng không tiêu thụ được.

Hỗ trợ nông dân làm giàu. Phong trào nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi do Hội Nông dân tổ chức đã thu hút đông đảo nông dân tiêu biểu, các nhà quản lý, khoa học kỹ thuật và doanh nghiệp... Thực hiện liên kết giữa Nhà nước, doanh nghiệp, nhà khoa học và hộ nông dân là giải pháp hữu hiệu để

đưa phong trào phát triển mạnh mẽ hơn. Nhà nước có vai trò định hướng hoạt động cũng như đề ra những chính sách phù hợp với tiến trình phát triển. Doanh nghiệp có vai trò quan trọng trong cả quá trình sản xuất như cung ứng cho nông dân vật tư, thiết bị trả chậm; giúp tiêu thụ nông sản làm ra. Nhà khoa học hướng dẫn nông dân kỹ thuật, phương pháp ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất... Trên thực tế, nhiều hộ nông dân ký hợp đồng với công ty chế biến nông sản đầu vụ, nhưng đến cuối vụ do giá thị trường cao hơn đã tự phá hợp đồng bán sản phẩm ra ngoài, gây mất lòng tin với doanh nghiệp. Khi tham gia liên kết “bốn nhà” người nông dân phải tuân thủ những quy định của quá trình sản xuất cũng như việc ứng dụng khoa học kỹ thuật vào thâm canh, từ đó tạo ra sản phẩm có chất lượng. Nông dân hiện rất thiếu kiến thức về sản xuất thâm canh cây trồng, vật nuôi, nên cần quan tâm hơn nữa đến việc chuyển giao tiến bộ kỹ thuật đến các hộ nông dân sản xuất, kinh doanh nông sản hàng hóa.

Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, phát triển cây công nghiệp, cây ăn quả, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, hình thành các vùng sản xuất hàng hóa. Hiện nay, quá trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông thôn diễn ra còn chậm, chưa đồng đều giữa các vùng và chưa rộng khắp. Nguyên nhân cơ bản là do khả năng tập trung mở rộng qui mô diện tích đất sản xuất rất hạn chế, đa số các hộ nông dân còn thiếu vốn sản xuất, thiếu kiến thức kinh doanh, công nhân chưa thực hiện được vai trò hỗ trợ sản xuất nông nghiệp.

Phát triển mạnh công nghiệp và dịch vụ ở nông thôn, tạo nhiều việc làm, tăng thu nhập, nâng cao dân trí nông dân. Phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản, gắn vùng nguyên liệu với công nghiệp chế biến, nâng cao giá trị nông sản. Hiện nay, công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản còn ít, phần lớn là quy mô nhỏ (70% có vốn dưới 5 tỷ đồng), chủ yếu tập trung ở ven đô thị lớn, việc thu hút lao động vốn là nông dân vào làm việc còn hạn chế. Nhiều khu công nghiệp xây dựng ở nông dân đã lấy đất nông nghiệp,

phá vỡ hệ thống thủy lợi, gây ô nhiễm nguồn nước và đất nông nghiệp vùng lân cận, nhưng chỉ có rất ít nhà máy phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trong vùng và thu hút lao động sở tại. Trong khi đó phần lớn phân bón, máy móc nông nghiệp, thuốc trừ sâu, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật lại không sản xuất mà vẫn phải nhập khẩu.

Tiếp tục sắp xếp các doanh nghiệp nhà nước, thuộc ngành nông nghiệp, các nông lâm trường quốc doanh, nâng cao hiệu quả hoạt động. Làm nóng cật trong lĩnh vực kinh doanh lương thực, thực phẩm, phân bón, cao su, cà phê.

Đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực, nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ, tạo đột phá để hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Bồi dưỡng cho nông dân kiến thức khoa học kỹ thuật, chuyển giao công nghệ nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp, giá thành hạ, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, phù hợp với yêu cầu thị trường, đạt hiệu quả kinh tế cao. Tập trung nghiên cứu các vấn đề khoa học công nghệ đã vào sản xuất, ứng dụng công nghệ sinh học hiện đại, tạo các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng tốt đáp ứng nhu cầu thị trường trong và ngoài nước. Khoa học xã hội định hướng nghiên cứu nhiều hơn các vấn đề bức xúc trong nông thôn, dự báo xã hội nông thôn trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đô thị hóa. Thực hiện các biện pháp như vậy, chắc liên minh công - nông - trí thức sẽ bền chặt.

Trong cách mạng dân tộc, dân chủ, giai cấp công nhân liên minh với toàn thể nông dân, đoàn kết với các lực lượng yêu nước chống lại ách thống trị của đế quốc và phong kiến, để giành độc lập tự do. Ngày nay, giai cấp công nhân liên minh với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức trên các mặt chính trị, kinh tế, xã hội để xóa đói nghèo, thực hiện dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

KẾT LUẬN

Cả về mặt lý luận và thực tiễn đều khẳng định rằng: liên minh giữa giai cấp công nhân với nông dân và đội ngũ trí thức luôn luôn là vấn đề có tính chiến lược của cách mạng, kể cả trong cách mạng dân tộc, dân chủ cũng như cách mạng xã hội chủ nghĩa. Đó là lực lượng nòng cốt của khối đại đoàn kết toàn dân trong mặt trận dân tộc thống nhất, nguồn sức mạnh và động lực to lớn của sự nghiệp xây dựng Tổ quốc.

Nếu như trong cách mạng dân tộc, dân chủ nội dung liên minh công - nông - trí thức về chính trị nhằm tập hợp lực lượng đấu tranh giành chính quyền, giải phóng dân tộc, giải phóng đất nước thì trong cách mạng xã hội chủ nghĩa với công nghiệp hoá, hiện đại hoá là nhiệm vụ trung tâm thì nội dung liên minh và chính trị vẫn là đương nhiên, nhưng sự liên minh về kinh tế ngày càng có ý nghĩa quan trọng hàng đầu.

Tăng cường củng cố và xây dựng khối liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức vững chắc làm hạt nhân cho khối đại đoàn kết dân tộc trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, đó là trách nhiệm của Đảng và Nhà nước, của giai cấp, tầng lớp xã hội. Trong đó giai cấp công nhân và tổ chức công đoàn có vai trò và vị trí rất quan trọng.

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa X, Nxb CTQG - ST, Hà Nội, 2008.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, XII, Nxb CTQG - ST, Hà Nội, 2011, 2016.
3. Hội đồng TW chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các môn khoa học mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh (2002) Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học, Nxb CTQG, Hà Nội.
4. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học, dành cho hệ cao cấp lý luận chính trị, H.2018
5. <https://voer.edu.vn/m/co-cau-xa-hoi-giai-cap-va-lien-minh-giua-cong-nhan-voi-nong-dan-va-tri-thuc-trong-qua-trinh-xay-dung-chu-nghia-xa-hoi/80a39130>
6. <https://123doc.net/document/1095770-noi-dung-co-ban-cua-lien-minh-giua-cong-nhan-voi-nong-dan-va-tri-thuc-trong-thoi-ki-qua-do-len-cnxxh-o-viet-nam.htm>

MỤC LỤC

Mở đầu.....	2
Nội dung	Error! Bookmark not defined.
I. Một số vấn đề về lý luận về tính tất yếu của liên minh giữa giai cấp công nhân với nông dân và trí thức.	3
1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về tính tất yếu của liên minh trong cách mạng xã hội chủ nghĩa.	4
2. Cơ sở lý luận của Hồ Chí Minh về việc thực hiện ở Việt Nam. .	5
II. Liên minh giai cấp công nhân - nông dân - tầng lớp trí thức	6
1. Thuận lợi và khó khăn	6
2. Thực trạng liên minh giai cấp công - nông - trí thức ở Việt Nam.	7
2.1. Giai cấp công nhân.....	7
2.2. Giai cấp nông dân.....	10
2.3. Tầng lớp trí thức.	11
2.4. Liên minh công - nông - trí thức.....	12
3. Một số biện pháp tăng cường liên minh giai cấp công - nông dân và đội ngũ trí thức:	14
Kết luận	17